

Bản án số: 403/2020/HS-PT

Ngày 18-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Nguyễn Hùng Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 294/2020/HSPT ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo LVV do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

LVV; Sinh ngày: 19/5/1964 tại TTH; Thường trú: Tổ 70 (tổ 52 cũ), phường AK, quận TK, thành phố ĐN; Nơi cư trú: không nơi ở cố định; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; Con ông: LVN (chết) và bà: NTC; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Ngày 12/5/2006, bị Tòa án nhân dân quận LC, Tp.ĐN xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 17/2006/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2005. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/11/2008 và thi hành xong án phí ngày 15/10/2012.

+ Ngày 05/5/2010, bị Tòa án nhân dân quận TK, Tp.ĐN xử phạt 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 18/2010/HSST), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2012 và thi hành xong án phí.

+ Ngày 19/7/2014, bị Tòa án nhân dân quận LC, Tp.ĐN xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 54/2014/HSST. Ngày 18/9/2014, bị Tòa án nhân dân Tp.ĐN đưa ra xét xử phúc thẩm xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 186/2014/HSPT, thời hạn tù tính từ ngày

13/3/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2018, chấp án phí hình sự ngày 24/11/2014.

Nhân thân:

- Ngày 30/11/1993, bị Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại ĐN xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Bản án số 537, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/1992, được miễn thi hành án dân sự theo Quyết định số 30/2013/MG-THA-ST ngày 13/9/2013.

- Ngày 26/9/1998, bị Tòa án nhân dân Tp.ĐN xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Bản án số 144, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/1998. Bị cáo được miễn thi hành án dân sự theo Quyết định số 113/MG-THA-ST ngày 28/11/2005.

Tạm giam ngày 06/01/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/01/2020, LVV điều khiển xe máy biển số 43S7-6645 đến cổng số 2, bến xe MĐ, phường E, quận BT phát hiện 01 xe mô tô Wave RSX biển số 86C1-565.12 của anh HTK, không người trông coi, V đi đến dùng đoạn mang theo sẵn trong người phá ổ khóa xe nhưng không thể nổ máy chạy được nên bỏ đi. Đến khoảng 20 phút sau, V tiếp tục phát hiện xe mô tô Yamaha Sirius biển số 77C1-540.15 của anh LTA, xe có khóa cở, không có người trông coi, V đi đến dùng đoạn phá ổ khóa xe, V leo lên xe lùi xe lại khoảng 0,5 mét thì bị bảo vệ bến xe MĐ và Công an phường E, quận BT phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KLĐGTS-TCKH ngày 28/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận BT kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Yamaha Sirius FI biển số 77C1-540.15 có giá trị 14.000.000 đồng và 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave RSX biển số 86C1-565.12 có giá trị 13.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 27.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo LVV phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo LVV 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Ngày 29/5/2020, bị cáo V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo LVV khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Với động cơ tư lợi, lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài bất hợp pháp, bị cáo V đã lên lút thực hiện hành vi dùng đoản phá ổ khóa của chiếc xe mô tô Wave RSX biển số 86C1-565.12 của anh HTK nhưng do xe không nổ máy chạy được nên V bỏ đi. Sau đó, V tiếp tục dùng đoản phá ổ khóa xe mô tô Yamaha Sirius biển số 77C1-540.15 của anh LTA, lên xe định tẩu thoát nhưng chưa kịp thì đã bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi trên của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương do đó án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo với mức án 05 (năm) năm tù là phù hợp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là có căn cứ. Đồng thời bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên do đó cấp sơ thẩm còn áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết nào mới để xin xem xét giảm nhẹ hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu đã từng bị xử phạt về tội phạm tương tự vào năm 1993, 1998. Đồng thời, bị cáo có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại Điều 53 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, nhận thức của bị cáo rất kém, phạm tội tương tự nhiều lần nhưng lại không tu dưỡng đạo đức, sửa đổi bản thân do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo LVV.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo LVV 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Q. BT; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Q. BT; (2)
- TAND Q. BT; (1)
- Công an Q. BT; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Lệ